

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**
Bản án số: 431/2017/HSST
Ngày 06-12-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quảng Thái

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viên kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố TN, Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 445/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đào Đức Ch , sinh ngày 10 tháng 10 năm 1964.

Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn ĐX, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.
Chỗ ở: Tổ Z, phường QT, thành phố TN, Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Đào Đức Kh sinh năm 1930 Con bà: Đào Thị L (đã chết).
Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba. Có vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1967 (đã ly hôn). Có 02 con, con con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không có. Hiện bị cáo đang bị giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Vth, (vắng mặt)

Trú tại: Tổ Z, phường QT, thành phố TN

2. Nguyễn Đức M, (vắng mặt)

Trú tại: Tổ Z, phường QT, thành phố TN

3. Hoàng Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ Z, phường QT, thành phố TN

4. Nguyễn Thanh B sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ W, phường PĐP, thành phố TN.

5. Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ R, phường HVT, thành phố TN

NHẬN THẤY

Bị cáo Đào Đức Ch bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/6/2017 tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quân chúng nhân dân cho biết tại nhà nghỉ Thu Hà thuộc khu vực Tổ Z, phường QT, thành phố TN có một số người đàn ông tụ tập mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đến nhà nghỉ Thu Hà để tiến hành kiểm tra thì thấy có 03 người đàn ông đang ở trong nhà nghỉ. Qua kiểm tra trên người của Đào Đức Ch (Quản lý của nhà nghỉ Thu Hà) phát hiện tại túi quần bên trái phía trước của Ch đang mặc có 04 gói giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin, tại túi quần phía sau bên trái của Ch đang mặc 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Đức Ch và số tiền 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Kiểm tra hai đối tượng còn lại là Nguyễn Thanh B (SN: 1967, trú tại: tổ W, phường PĐP, TP Thái Nguyên) và Nguyễn Hữu Tr, (SN: 1978, trú tại: tổ R, phường HVT, TP Thái Nguyên) không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Ch và thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Cùng ngày đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đào Đức Ch tại nhà nghỉ Thu Hà và nhà do Ch thuê tại Tổ Z, phường QT, thành phố TN. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ tại nhà nghỉ Thu Hà: 09 gói gồm 07 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng thu giữ tại gầm cầu thang tầng 1 nhà nghỉ; 02 túi nilon gồm 01 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu đen bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng thu giữ tại nóc máy giặt đặt dưới gầm cầu thang tầng 1 nhà nghỉ; 02 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng thu tại hộp công tắc điện giữa cầu thang tầng 1 và tầng 2 của nhà nghỉ; 02 gói nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng thu giữ tại mặt bàn trong phòng 203 tầng 2 nhà nghỉ; 03 gói nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng thu tại đầu giường phòng 203 nhà nghỉ. Khám xét nơi ở của Đào Đức Ch thuê sống như vợ chồng cùng Hoàng Thị H tại Tổ Z, phường QT, thành phố TN phát hiện thu giữ tại phòng ngủ tầng 3 của vợ chồng Ch, H: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ tại ngăn kéo bàn trang điểm được kê tại phòng ngủ tầng 3; 03 gói nilon màu trắng thu giữ tại sọt rác trong phòng tầng 3 bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE và 30 túi nilon màu trắng có viên màu đỏ thu giữ tại gầm giường ngủ tầng 3. Cùng ngày cân niêm phong xác định trọng lượng: 04 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng thu giữ trên người Đào Đức Ch có trọng lượng: 0,203 gam và niêm phong ký hiệu C gửi giám định. 09 gói gồm 07 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng thu giữ tại gầm cầu thang tầng 1 nhà nghỉ có trọng lượng 0,551 gam và niêm

phong gửi giám định ký hiệu C1. 02 túi nilon gồm 01 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu đen bên trong đều chứa chất bột màu trắng thu giữ tại nóc máy giặt đặt dưới gầm cầu thang tầng 1 nhà nghỉ có trọng lượng 0,307 gam và niêm phong gửi giám định ký hiệu C2. 02 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng thu tại hộp công tắc điện giữa cầu thang tầng 1 và tầng 2 của nhà nghỉ có trọng lượng 0,706 gam và niêm phong ký hiệu C3 gửi giám định. 02 gói nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng thu giữ tại mặt bàn trong phòng 203 tầng 2 nhà nghỉ Thu Hà có trọng lượng 0,4 gam và niêm phong ký hiệu C4 gửi giám định. 03 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng thu tại đầu giường phòng 203 nhà nghỉ Thu Hà có trọng lượng 1,052 gam và niêm phong gửi giám định ký hiệu C5. 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ tầng 3 nhà trọ Ch thuê: có trọng lượng 0,184 gam và niêm phong gửi giám định ký hiệu B1; 03 gói nilon màu trắng thu giữ tại sọt rác trong phòng ngủ tầng 3 nhà trọ Ch thuê bên trong có chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 21,823 gam và lấy 7,861 gam niêm phong ký hiệu H1 để gửi giám định số còn lại là 13,962 gam niêm phong ký hiệu H2 để lưu kho theo quy định; Tại Bản kết luận giám định số: 793/KL-PC45 ngày 26/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận chất bột màu trắng thu giữ trong vụ án Đào Đức Ch trong các bì niêm phong ký hiệu C, C1, C2, C3, C4, C5, B1, H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôn.

Tại cơ quan điều tra Đào Đức Ch khai nhận khoảng 18 giờ ngày 18/6/2017, Ch ra khu vực cầu Gia Bẫy mua của một người phụ nữ tên Na (Không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói (Hêrôn) với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau đó mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và nếu có người mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 19/6/2017 khi Ch đang quản lý nhà nghỉ Thu Hà thì có Tr và B thuê phòng nghỉ và hỏi mua ma túy, Ch đã bán cho mỗi người 01 gói Hêrôn được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng/1 gói. Sau khi mua xong thì Tr và B đi vào phòng 102 nhà nghỉ Thu Hà, khoảng 30 phút sau thì có cơ quan Công an đến kiểm tra. Toàn bộ số ma túy cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang Ch và thu giữ khi khám xét tại nhà Nghỉ Thu Hà và tại chỗ ở của Ch ở Tổ Z, phường QT, thành phố TN là Hêrôn của Ch mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng của vụ án gồm : 09 (chín) phong bì niêm phong ký hiệu C,C1,C2,C3,C4,C5, B1, H1,H2. 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SACLE. 30 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Đức Ch; Số tiền 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), tiền NHNN Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 458/KSĐT-MT ngày 24 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Đào Đức Ch về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khai: Số ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Số tiền 2.760.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo trong đó có 200.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy còn lại là của bị cáo có được từ việc kinh doanh nhà nghỉ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Đức Ch về tội danh và điều luật áp dụng như bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Điều 33 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Đức Ch từ 11 năm tù giam đến 12 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn phạt bổ sung bị cáo

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 41 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 09 (chín) phong bì niêm phong ký hiệu C,C1,C2,C3,C4,C5, B1, H1,H2. 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SACLE. 30 túi nilon màu trắng viền đỏ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đồng thu lời bất chính của bị cáo. Tạm giữ 2.560.000đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Đức Ch.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Đào Đức Ch là đối tượng nghiện ma túy, Ch đi mua Hêrôin về chia thành nhiều gói nhỏ để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2017 tại nhà nghỉ Thu Hà ở Tổ Z, phường QT, thành phố TN, Ch đã bán cho Nguyễn Thanh B và Nguyễn Hữu Tr mỗi người 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng/1 gói. Số Hêrôin còn lại là 25,226 gam Ch chưa kịp tiêu thụ thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TN phát hiện thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung là “Phạm tội nhiều lần” và “Hêrôin có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a,...

b, Phạm tội nhiều lần

.....

h, Hêrôin...có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam”.

Xét tính chất mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà Nước về quản lý và sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

Ngoài hình phạt tù cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm, quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Vật chứng vụ án: 09 (chín) phong bì niêm phong ký hiệu C,C1,C2,C3,C4,C5, B1, H1,H2 là vật cấm lưu hành và 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SACLE. 30 túi nilon màu trắng viền đỏ. 01 ví giả da màu đen đã cũ là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.760.000đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 200.000đồng là tiền thu lời bất chính của bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn là 2.560.000đồng bị cáo khai đó là tiền kinh doanh nhà nghỉ không liên quan đến mua bán ma túy nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Đức Ch đó là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Về nguồn gốc số Hêrôin theo Ch khai mua của một người phụ nữ tên Na (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực cầu Gia Bảy, thành phố TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Trong vụ án này, Nguyễn Thanh B và Nguyễn Hữu Tr là người mua Hêrôin của Ch để sử dụng cho bản thân, nhưng hành vi này chưa cấu thành tội

phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã lập biên bản giáo dục nhắc nhở đối với B và Tr.

Chủ nhà nghỉ Thu Hà là chị Đào Thị L1 cho Đào Đức Ch quản lý nhà nghỉ Thu Hà nhưng không biết Ch có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L1. Bản thân Ch khai nhận bán ma túy và cho Tr, B khi đến thuê phòng còn không biết việc Tr và B có sử dụng ma túy trong phòng hay không nên cơ quan công an không có căn cứ xem xét giải quyết.

Đối với Hoàng Thị H là người chung sống như vợ chồng với Đào Đức Ch tại nhà trọ Ch thuê ở Tổ Z, phường QT, thành phố TN nhưng H không biết việc Ch có tàng trữ và bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đào Đức Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. - Áp dụng điểm b, h khoản 2, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt: Đào Đức Ch 11 (mười một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2017. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà Nước.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 41 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 09 (chín) phong bì niêm phong ký hiệu C,C1,C2,C3,C4,C5, B1, H1,H2; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SACLE; 30 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 ví giả da màu đen đã cũ. Tịch thu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo sung quỹ Nhà nước. Tạm giữ 2.560.000đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Đức Ch. Biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 01/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSTPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Sở tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Phương